

# Giải pháp đẩy mạnh hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Trần Văn Tú<sup>1</sup>, Vũ Hồng Vận<sup>\*2</sup>

<sup>1</sup> Email: trantusgd@gmail.com  
Trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh  
33 Vĩnh Viễn, Quận 10,  
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

\* Tác giả liên hệ

<sup>2</sup> Email: vanvh\_ph@utc.edu.vn  
Phân hiệu tại Thành phố Hồ Chí Minh,  
Trường Đại học Giao thông vận tải  
Số 451 Lê Văn Việt, Tầng Nhon Phú A,  
Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh,  
Việt Nam

**TÓM TẮT:** Đẩy mạnh hợp tác với các doanh nghiệp đang là xu hướng của nhiều cơ sở giáo dục nghề nghiệp hiện nay. Thực tiễn đã chứng minh, việc gắn kết đào tạo với nhu cầu tuyển dụng, sử dụng nguồn nhân lực của các doanh nghiệp đã góp phần nâng cao chất lượng nguồn lao động, rút ngắn khoảng cách lý thuyết và thực hành tại cơ sở, đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực phục vụ cho phát triển của xã hội. Thành phố Hồ Chí Minh là nơi tập trung các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đông nhất nước đã và đang có những hợp tác chặt chẽ với các doanh nghiệp trong đào tạo. Tuy nhiên, trong thời gian qua, việc hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc. Trên cơ sở nghiên cứu các văn bản pháp quy của Nhà nước, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Thành phố Hồ Chí Minh, phỏng vấn bán cấu trúc một số cán bộ quản lý, giáo viên, chủ doanh nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, nghiên cứu này đề xuất một số giải pháp nhằm đẩy mạnh hợp tác doanh nghiệp của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian tới.

**TỪ KHÓA:** Đẩy mạnh hợp tác, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, nguồn nhân lực, Thành phố Hồ Chí Minh.

→ Nhận bài 03/7/2024 → Nhận bài đã chỉnh sửa 29/8/2024 → Duyệt đăng 15/9/2024.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12410914>

## 1. Đặt vấn đề

Đẩy mạnh hợp tác với các doanh nghiệp đang là xu hướng của nhiều cơ sở giáo dục nghề nghiệp hiện nay. Thực tế cho thấy, việc gắn kết đào tạo với nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp đã góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, rút ngắn khoảng cách giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực có kỹ năng nghề nghiệp, năng động và sáng tạo, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, năng lực cạnh tranh quốc gia trong quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế của Việt Nam. Với 121 trường cao đẳng và trung cấp cùng 6.281 cán bộ quản lý, giáo viên và 93.162 học sinh, sinh viên, Thành phố Hồ Chí Minh là nơi tập trung các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đông nhất nước đã và đang có những hợp tác chặt chẽ với các doanh nghiệp trong quá trình đào tạo. Tuy vậy, thực tiễn cho thấy, việc liên kết đào tạo, hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các doanh nghiệp vẫn còn một số hạn chế và tồn tại. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chưa quan tâm hoạt động thực hành, thực tập của giáo viên, học sinh, sinh viên tại doanh nghiệp cũng như việc xây dựng chuẩn đầu ra

theo hướng hợp tác đào tạo nhằm chuyển giao sản phẩm của cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho doanh nghiệp. Trên cơ sở tìm hiểu các quy định của Nhà nước, những chỉ đạo và hướng dẫn của Thành phố Hồ Chí Minh, phỏng vấn bán cấu trúc cán bộ quản lý, giáo viên tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và chủ các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, nghiên cứu này đề xuất một số giải pháp nhằm đẩy mạnh hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian tới.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Phương pháp nghiên cứu

**Nghiên cứu các văn bản pháp quy:** Để có cơ sở đề xuất giải pháp đẩy mạnh hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, bài viết tập trung nghiên cứu các văn bản pháp quy của Nhà nước (Luật Giáo dục, Luật Giáo dục Nghề nghiệp, các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Giáo dục và Luật Giáo dục Nghề nghiệp), các kế hoạch của Thành phố Hồ Chí Minh về phát triển giáo dục nghề nghiệp.

**Phỏng vấn bán cấu trúc:** Để xác định được sự cần

thiết, nhận định và đánh giá sự hợp tác của hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với các doanh nghiệp, nghiên cứu này sử dụng phương pháp phỏng vấn bán cấu trúc 05 cán bộ quản lý được mã hóa từ CBQL1-CBQL5, 05 giáo viên được mã hóa từ GV1-GV5 và 05 chủ doanh nghiệp được mã hóa từ CDN1-CDN5. Các nội dung phỏng vấn bao gồm: 1) Sự cần thiết của hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; 2) Nhận định và đánh giá sự hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; 3) Các giải pháp đẩy mạnh hợp tác doanh nghiệp của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

*Các phương pháp ngành và liên ngành:* Để đưa ra những nhận định và đánh giá khách quan, nghiên cứu này sử dụng các phương pháp nghiên cứu như: logic - lịch sử, phân tích - tổng hợp, diễn giải - quy nạp...

## 2.2. Một số vấn đề lí thuyết về hợp tác của cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp

*Cơ sở giáo dục nghề nghiệp:* Theo Goodwin University (2020), các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thường được gọi là trường thương mại hoặc trường kĩ thuật, được thiết kế để chuẩn bị cho sinh viên những nghề nghiệp chuyên biệt cần được đào tạo cụ thể. Các cơ sở này là lựa chọn tốt cho những sinh viên muốn theo đuổi công việc lao động có tay nghề cao (như hàn hoặc nghệ thuật âm thực...) mà không phải học nhiều năm ở đại học truyền thống [1]. Theo TwinKI (2022), trường cao đẳng hoặc trường dạy nghề là cơ sở giáo dục chuyên cung cấp cho sinh viên các khóa học liên quan đến công việc. Điều này có nghĩa là dạy và đào tạo sinh viên làm một công việc cụ thể [2]. Các khóa học nghề thường bao gồm sự kết hợp giữa lí thuyết, công việc thực tế và kinh nghiệm làm việc và thường dẫn đến sự nghiệp trong các ngành kĩ thuật hoặc ngành nghề như mộc, làm tóc hoặc làm thủ công. Ở Việt Nam, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được hiểu là nơi đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng và các chương trình đào tạo nghề nghiệp khác cho người lao động, đáp ứng nhu cầu nhân lực trực tiếp trong sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, được thực hiện theo hai hình thức là đào tạo chính quy và đào tạo thường xuyên.

*Doanh nghiệp:* Có nhiều quan điểm khác nhau về doanh nghiệp. Theo nghĩa chung nhất, doanh nghiệp là một thuật ngữ chỉ một tổ chức hoặc thực thể tham gia vào các hoạt động thương mại, sản xuất, kinh doanh. Mục đích của doanh nghiệp là tổ chức một số loại hình sản xuất hàng hóa hoặc kinh doanh, dịch vụ. Các doanh nghiệp có thể là những tổ chức vì lợi nhuận hay các tổ chức phi lợi nhuận thực hiện sứ mệnh từ thiện hoặc thúc đẩy sự nghiệp xã hội. Các doanh nghiệp có quy mô và

phạm vi từ doanh nghiệp tư nhân đến các tập đoàn quốc tế lớn.

*Hợp tác của cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp:* Trong quá trình phát triển giáo dục và đào tạo lực lượng lao động, cần phải thừa nhận rằng, các cơ sở giáo dục, đào tạo và doanh nghiệp có liên kết chặt chẽ với nhau. Ở Việt Nam, hoạt động hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp được Đảng và Nhà nước ta xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng, trọng tâm của “Đổi mới toàn diện nền giáo dục”. Đây được coi là một trong những phương thức quan trọng trong đào tạo, gắn lí thuyết với thực hành, nâng cao kĩ năng nghề nghiệp cho người lao động, thể hiện qua việc tăng cường hợp tác đào tạo, thực hành, chuyển giao công nghệ và cung ứng nguồn nhân lực qua đào tạo cho doanh nghiệp.

Luật Giáo dục Nghề nghiệp (2014) đã có những quy định về quyền và trách nhiệm của doanh nghiệp trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp, cụ thể như sau: 1) “Được phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để thực hiện đào tạo các trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng và các chương trình đào tạo thường xuyên” (Điều 51 Khoản 3); 2) “Được tham gia xây dựng chương trình, biên soạn giáo trình đào tạo; tham gia giảng dạy, hướng dẫn thực tập và đánh giá kết quả học tập tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp” (Điều 51 Khoản 4); 3) “Tổ chức đào tạo hoặc đặt hàng với cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đào tạo người lao động được tuyển dụng vào làm việc tại doanh nghiệp” (Điều 52 Khoản 2); 4) “Thực hiện hợp đồng với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để tham gia xây dựng nội dung và chương trình, giáo trình đào tạo; tổ chức giảng dạy, hướng dẫn thực tập, đánh giá kết quả học tập của học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tiếp nhận học sinh, sinh viên, giáo viên đến tham quan, thực hành, thực tập nâng cao kĩ năng nghề nghiệp” (Điều 52 Khoản 4) [3].

Nghị định số 48/2015/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp (2014) cũng đã chỉ rõ về quyền hạn và trách nhiệm của doanh nghiệp trong quá trình tham gia liên kết đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cụ thể là: 1) “Được phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để tổ chức đào tạo các trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng và các chương trình đào tạo thường xuyên; được thực hiện đào tạo theo đặt hàng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đặt hàng của Nhà nước” (Khoản 5 Điều 30); 2) “Cử đại diện là các chuyên gia, những người có tay nghề cao, đội ngũ lao động lành nghề, phù hợp về trình độ và kĩ năng nghề nghiệp tham gia xây dựng nội dung, chương trình đào tạo; góp ý, chỉnh sửa nội dung giáo trình, sách, tài liệu tham khảo phụ vụ cho đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tham gia hướng dẫn thực tập, giảng dạy và đánh giá kết quả học tập của người học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp” (Khoản 2 Điều 31); 3) “Tiếp

nhận giáo viên, đội ngũ cán bộ quản lý của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đến tham quan, học hỏi (của giáo viên, cán bộ quản lý), thực hành, thực tập (của học sinh, sinh viên) nhằm nắm bắt nhu cầu của doanh nghiệp, ứng dụng khoa học - công nghệ, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp tại các doanh nghiệp” (Khoản 4 Điều 31); 4) “Tiếp nhận người học đến tham quan, thực hành, thực tập nâng cao kỹ năng nghề tại doanh nghiệp theo những điều khoản trong hợp đồng đã ký kết trong quá trình liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục nghề nghiệp” (Khoản 5 Điều 31) [4].

Nghị quyết số 08/NQ-CP của Chính phủ ban hành “Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII của Đảng về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập” đã xác định nhiệm vụ, giải pháp, cụ thể: “Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp theo hướng khuyến khích các doanh nghiệp phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đào tạo đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động trong nước và hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; xây dựng cơ chế, chính sách để khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp, tham gia xây dựng danh mục ngành, nghề đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo, đào tạo và đánh giá kết quả học tập của học sinh, sinh viên” [5].

Văn bản hợp nhất 18/VBHN-VPQH năm 2019 hợp nhất Luật Giáo dục Nghề nghiệp do Văn phòng Quốc hội ban hành đã chỉ rõ: “Đa dạng hóa các loại hình cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các hình thức đào tạo nghề nghiệp; khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các tổ chức khác, công dân Việt Nam, tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp và tham gia hoạt động đào tạo nghề nghiệp” [6].

Với những quy định cụ thể nêu trên đã cho thấy, hoạt động gắn kết giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các doanh nghiệp đã được quy định chi tiết, cụ thể đang phát huy những mặt tích cực và đạt được những kết quả tốt đẹp. Điều này đã khẳng định, đây là một trong những vấn đề quan trọng, đòi hỏi các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phải có những chiến lược hành động cụ thể, trước mắt cũng như lâu dài để “tận dụng” nguồn lực xã hội này phục vụ cho quá trình đào tạo của cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Ngược lại, các doanh nghiệp sẽ có cơ hội tìm kiếm nguồn nhân lực có chất lượng cho doanh nghiệp, tránh phải đào tạo và đào tạo lại trong quá trình tuyển dụng và sử dụng lao động của doanh nghiệp.

### 2.3. Thực trạng hợp tác của cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

*a. Sự cần thiết của hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh*

Như đã phân tích ở trên, xác định sự cần thiết và tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng đào tạo, đào tạo gắn kết với doanh nghiệp, trong những năm qua, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách về tăng cường hoạt động gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp. Các văn kiện của Đảng đều xác định sự cần thiết phải có cơ chế chính sách để gắn kết đào tạo với doanh nghiệp; đồng thời với việc ban hành các văn bản pháp quy đã tăng cường sự quản lý của Nhà nước về nguồn nhân lực và đào tạo nhân lực theo yêu cầu đặt ra của thị trường trong và ngoài nước. Đối với Thành phố Hồ Chí Minh, trung tâm kinh tế lớn nhất cả nước luôn đặt ra yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng cho quá trình hợp tác, thu hút vốn đầu tư nước ngoài của Thành phố. Trước bối cảnh đó, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Kế hoạch số 466/LĐLĐ-CSP ngày 16 tháng 5 năm 2023 về việc Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2023 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn Thành phố. Theo đó: “Thành phố Hồ Chí Minh phấn đấu đến năm 2030, tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục nghề nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực có kỹ năng nghề quốc gia; có công nghiệp hiện đại; chủ động tham gia vào thị trường đào tạo nhân lực quốc gia”. Trên cơ sở phân tích tình hình thực tế của Thành phố thời gian qua cũng như quá trình hội nhập của Thành phố, Kế hoạch số 466/LĐLĐ-CSP cũng đã xác định: “Với trình độ đào tạo của Thành phố, một số nghề tiếp cận trình độ các nước trong khu vực ASEAN; góp phần nâng tỉ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 89%. Cụ thể, thu hút 45% - 50% học sinh tốt nghiệp trung học sơ sở và trung học phổ thông tham gia vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp; học sinh, sinh viên nữ đạt trên 35% trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh mới. Ít nhất 60% người lao động của Thành phố được đào tạo lại, đào tạo thường xuyên; ít nhất 40% tỉ lệ người lao động là người khuyết tật còn khả năng lao động được đào tạo nghề phù hợp” [7].

Để đạt được những mục tiêu đặt ra, Kế hoạch số 466/LĐLĐ-CSP đã chỉ rõ: “Cần có sự gắn kết chặt chẽ giữa giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp và thị trường lao động; xây dựng và triển khai cơ chế hợp tác giữa Nhà nước, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, nhà doanh nghiệp, người sử dụng lao động, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp trong các hoạt động giáo dục nghề nghiệp; nghiên cứu ứng dụng khoa học và chuyên

giao công nghệ; hướng nghiệp, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo về nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, tư vấn hướng nghiệp, khởi nghiệp và các tổ chức khoa học - công nghệ về giáo dục nghề nghiệp; tăng cường huy động và nâng cao hiệu quả đầu tư tài chính cho giáo dục nghề nghiệp; ưu tiên phân bổ ngân sách cho giáo dục nghề nghiệp trong các chương trình, dự án của Thành phố”. Đây là một bản kế hoạch chi tiết, cụ thể về những nội dung và phương pháp hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp, là cơ sở để các cơ sở giáo dục nghề nghiệp xây dựng kế hoạch hợp tác ở hiện tại và trong tương lai” [7].

Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra tầm quan trọng của hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các doanh nghiệp. Cùng với đánh giá của các chuyên gia, các nhà quản lý và các chủ doanh nghiệp đã khẳng định sự cần thiết của hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp đóng trên địa bàn Thành phố. Theo CBQL1: “Sự gắn kết giữa doanh nghiệp và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp là cần thiết, quan trọng, là nhiệm vụ bắt buộc của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phải thực hiện trong quá trình đào tạo của mình”. Theo GV1: “Để không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng tốt nhu cầu của thị trường lao động việc quan trọng hàng đầu là phải có sự hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp”. Nhận định này cũng được sự đồng tình của CBQL2 và GV2. Ngoài ra, theo CDN1: “Việc kết nối giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp sẽ tạo cơ hội cho doanh nghiệp tìm kiếm được nguồn nhân lực mà không mất thời gian đào tạo và đào tạo lại. Muốn được như vậy, xây dựng kế hoạch hợp tác là rất cần thiết”. Nhận định này cũng được sự đồng tình của CDN2.

Như vậy, dựa trên những quy định và hướng dẫn của Nhà nước và Thành phố, kết quả của các cuộc phỏng vấn đã cho thấy sự gắn kết giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp và thị trường lao động được xác định là một trong những yếu tố quan trọng, tạo ra động lực cho cả các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các doanh nghiệp đóng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

*b. Nhận định và đánh giá sự hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh*

Theo kết quả Tổng điều tra kinh tế - xã hội năm 2021: “Tổng số doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh là 216.170 đơn vị (tăng 26,2 % so với năm 2016); 458 đơn vị hợp tác xã (tăng 16,5 % so với năm 2016)” [8]. Theo phân tích của Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh: “Bình quân giai đoạn 2016 - 2020, loại hình doanh nghiệp ngoài nhà nước tiếp tục tăng ở mức 5,8%/năm; loại hình doanh nghiệp FDI tăng 15%/năm, trong

khi số doanh nghiệp thuộc loại hình doanh nghiệp nhà nước giảm 6,7%/năm” [8]. Theo CBQL3: “Việc doanh nghiệp thuộc loại hình nhà nước giảm trong giai đoạn này đã phản ánh đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong việc sắp xếp, chuyển đổi và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước nhằm nâng cao vai trò, hiệu quả sản xuất kinh doanh”. Nhận định này được sự đồng tình của CDN3.

Theo đánh giá của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh: “Hiện nay, Thành phố có 393 cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trong đó có 57 trường cao đẳng, 64 trường trung cấp, 24 trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và 248 trung tâm giáo dục nghề nghiệp và cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Tính đến tháng 11 năm 2022, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Thành phố đã tuyển sinh, đào tạo được 278.859 người (đạt tỉ lệ 75,16%) so với kế hoạch năm. Trong đó, trình độ cao đẳng 43.912 người, trình độ trung cấp 16.869 người, trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng 218.078 người. Riêng đối với 121 trường cao đẳng và trung cấp nghề có 6.281 cán bộ, giáo viên và 93.162 học sinh, sinh viên” [9]. Theo CBQL4: “Với tư cách là trung tâm kinh tế - xã hội của cả nước, Thành phố Hồ Chí Minh là nơi tập trung các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đông nhất nước. Trong thời gian qua, công tác gắn kết giữa đào tạo nghề của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với yêu cầu tuyển dụng nguồn nhân lực của các doanh nghiệp; đồng thời với sự tham gia của doanh nghiệp vào quá trình đào tạo và chuyển giao khoa học - công nghệ dù đã có nhiều kết quả tích cực, nhưng việc phối hợp giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp vẫn tồn tại nhiều hạn chế, chưa đạt được kết quả như kì vọng”. Theo GV3: “Đối với hoạt động giảng dạy của chúng tôi, việc đưa học sinh, sinh viên đi thực tập các doanh nghiệp còn nhiều khó khăn do nhà trường chưa liên kết được với nhiều doanh nghiệp ở nhiều lĩnh vực khác nhau”. Nhận định này được sự đồng tình của GV4. Ngoài ra, theo GV4: “Việc nắm bắt các công nghệ hiện đại và kĩ năng quản lý thực tế từ các doanh nghiệp là rất cần thiết nhưng hoạt động này còn nhiều hạn chế”. Theo CDN4: “Với tư cách là người sử dụng lao động, nhiều cơ sở giáo dục nghề nghiệp còn thụ động trong quá trình liên kết với các doanh nghiệp, thậm chí phải để doanh nghiệp chủ động tìm đến để đề nghị hợp tác”.

Theo đánh giá của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh: “Tỉ lệ lao động đã qua đào tạo tính đến tháng 11 năm 2022 đạt 152.553 người, trong đó: cao đẳng 16.854 người, trung cấp 5.686 người, sơ cấp và thường xuyên 130.013 người, góp phần nâng tổng số người lao động đã qua đào tạo đến tháng 11 năm 2022: 4.318.213 người, đạt tỉ lệ 87,56% (Trong đó, chỉ tiêu năm 2022 là 86,05%)” [9]. Để đánh giá đúng

mục tiêu đào tạo, nghiên cứu này đã thực hiện phỏng vấn một số cán bộ quản lý và chủ doanh nghiệp. Theo đánh giá của CDN5: “Với kết quả đào tạo theo đánh giá của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy đã vượt chỉ tiêu so với quy định, nhưng tỉ lệ vượt không nhiều và cần phải tăng cường đào tạo cả về số lượng và nâng cao chất lượng”. Với kết quả này cho thấy, vẫn còn một tỉ lệ khá lớn lao động chưa qua đào tạo (khoảng 13%) [10]. Theo Điều 60, Bộ Luật Lao động về trách nhiệm của người sử dụng lao động đã chỉ rõ: “Các doanh nghiệp trong quá trình sử dụng lao động phải có trách nhiệm đào tạo, đào tạo nguồn nhân lực đã được tuyển dụng trước đó; đồng thời phải có trách nhiệm báo cáo với các ban, ngành chức năng (liên quan trực tiếp với quá trình đào tạo) về người lao động đã qua đào tạo; nắm bắt kịp thời những chỉ đạo, hướng dẫn từ những cơ quan có thẩm quyền để tổ chức liên kết đào tạo với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có đào tạo nguồn nhân lực liên quan đến ngành nghề của doanh nghiệp” [11].

Theo CBQL5: “Để tăng cường chất lượng đào tạo, phục vụ nguồn lao động kịp thời cho các doanh nghiệp trước những sự phát triển và yêu cầu từ các đơn hàng trong nước và nước ngoài, nhà trường đang triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó tăng cường cho giáo viên, học sinh, sinh viên đi thực hành tại chính các doanh nghiệp”. Theo GV5: “Hình thức tiếp nhận học sinh, sinh viên tham gia thực tập tại doanh nghiệp và cử người lao động của doanh nghiệp bồi dưỡng và nâng cao trình độ tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp cần được thực hiện nhiều hơn là các hình thức hợp tác khác vì những vấn đề cần thiết và quan trọng của sự hợp tác này”. Tuy nhiên, theo đánh giá của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh: “Chỉ có gần 6% số doanh nghiệp thực hiện và cao nhất là doanh nghiệp nhà nước cũng chỉ có gần 14% số doanh nghiệp nhà nước thực hiện” [10].

Theo đánh giá của CDN3: “Việc doanh nghiệp tham gia xây dựng, đóng góp nội dung, chương trình, chuẩn đầu ra, danh mục ngành/ngành đào tạo và phân biệt các nội dung, chương trình đào tạo, giáo trình đào tạo, tham gia đánh giá kết quả học tập của học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp còn nhiều hạn chế; nhiều cơ sở giáo dục nghề nghiệp còn thụ động trong hợp tác”. Theo CBQL4: “Mặc dù các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã có các chính sách khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào hoạt động đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhưng theo khảo sát có rất nhiều doanh nghiệp không hề biết đến chính sách này”. Theo GV5: “Một số nội dung hợp tác còn tương đối hình thức thể hiện qua các cuộc tham quan doanh nghiệp của giáo viên và học sinh, sinh viên; nhiều doanh nghiệp chưa có thiện chí hợp tác trong quá trình đào tạo”. Một

số chủ doanh nghiệp cho rằng: “Việc tìm đến các cơ sở giáo dục nghề nghiệp là nhu cầu tự thân của các doanh nghiệp”. Bên cạnh đó, theo nhiều cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, sinh viên, chủ doanh nghiệp, vấn đề tìm kiếm thông tin của cựu người học ở các cơ sở giáo dục là rất cần thiết. Đây chính là lực lượng phản hồi và đánh giá khách quan nhất chất lượng đào tạo của các trường. Tuy nhiên, mặc dù trong thời gian qua, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã quan tâm nhưng chưa thật sự bài bản, đi vào chiều sâu. Hoạt động này thường mang tính “sự vụ” khi có những yêu cầu về kiểm định chất lượng. Do vậy, việc cần thiết lúc này là cần có các giải pháp để gắn người học với nhà trường và gắn nhà trường với thông tin thị trường thông qua đội ngũ cựu học sinh, sinh viên.

#### **2.4. Kiến nghị một số giải pháp đẩy mạnh hợp tác doanh nghiệp của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

Để đẩy mạnh quá trình hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp trong quá trình đào tạo (của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp) và sử dụng nguồn nhân lực (của các doanh nghiệp) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, việc cần làm trước mắt và cần thiết là triển khai đồng bộ một số giải pháp sau đây:

##### *a. Đối với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh*

*Thứ nhất*, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cần hoàn thiện chính sách thúc đẩy hợp tác giữa doanh nghiệp và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Theo đánh giá của nhiều cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, sinh viên, chủ doanh nghiệp, đây là yếu tố quan trọng, là cơ sở đầu tiên cho việc hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các doanh nghiệp. Mọi hoạt động đều cần có sự định hướng bằng chính sách. Đây chính là yếu tố nền tảng để tăng cường hợp tác toàn diện giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp đóng trên địa bàn Thành phố hiện tại và trong thời gian tới.

*Thứ hai*, trước mắt, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cần phối hợp với một số Viện chiến lược của các Bộ, ngành đóng trên địa bàn Thành phố lập kế hoạch, thực hiện tổ chức những lớp tập huấn theo từng chuyên đề cụ thể với mục đích: “Nâng cao năng lực quản lý quan hệ hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp trong đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực” cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Dưới sự hướng dẫn của chuyên gia sẽ giúp giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý phân tích được nội dung, quy trình hoạt động, cách thức, công cụ hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp trong đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực; các phương pháp gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp; cách

thực sử dụng các công cụ gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp.

*Thứ ba*, về lâu dài, Thành phố cần quy hoạch quỹ đất cho giáo dục đào tạo nói chung và giáo dục nghề nghiệp nói riêng. Thực hiện xã hội hóa quá trình đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với việc tạo điều kiện thuận lợi (vốn, quỹ đất, cơ chế, chính sách...) để chủ đầu tư được sử dụng các ưu đãi trong quá trình kích cầu của Thành phố cho đầu tư, phát triển giáo dục nói chung và giáo dục nghề nghiệp nói riêng.

*b. Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đóng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh*

*Thứ nhất*, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phải hình thành bộ phận quan hệ doanh nghiệp trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp để nắm bắt nhu cầu của doanh nghiệp và thực hiện kí kết hợp tác với các doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo; đẩy mạnh việc kí kết hợp đồng đào tạo với doanh nghiệp, có những chế tài cụ thể về lợi ích và trách nhiệm của cả hai bên, trong đó thể hiện rõ quyền lợi và trách nhiệm của giáo viên, nhân viên, học sinh, sinh viên (đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp); người tham gia giảng dạy, hướng dẫn thực tập; đóng góp cho các chương trình đào tạo, xây dựng chuẩn đầu ra và thực hiện chuyển giao khoa học - công nghệ (đối với doanh nghiệp).

*Thứ hai*, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cần chủ động liên hệ với các doanh nghiệp để có thông tin về nhu cầu tuyển dụng (ngành nghề, trình độ, mức độ kỹ năng...); những thay đổi về khoa học - công nghệ, quy mô ngành nghề... để tổ chức thực hiện quá trình đào tạo cho phù hợp với nhu cầu và những thay đổi của doanh nghiệp.

*Thứ ba*, trên cơ sở năng lực và nhu cầu của doanh nghiệp, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cần chủ động xác định số lượng ngành nghề đào tạo, quy mô đào tạo, ứng dụng khoa học - công nghệ... để xây dựng chương trình, biên soạn giáo trình đào tạo; cơ sở giáo dục nghề nghiệp cần phối hợp với doanh nghiệp để tổ chức cho giáo viên, học sinh, sinh viên đi thực tế tại các doanh nghiệp, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề nghiệp cho giáo viên.

*Thứ tư*, hằng năm, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cử giáo viên tham gia đào tạo, đào tạo lại tại các doanh nghiệp, phối hợp với các doanh nghiệp cấp phát chứng nhận cho các giáo viên hoàn thành chương trình đào tạo. Có thể lấy kết quả đào tạo xem xét cho bình bầu thi đua, đánh giá khen thưởng và xếp loại hoàn thành nhiệm vụ cuối năm.

*Thứ năm*, mỗi cơ sở giáo dục nghề nghiệp cần xây dựng chiến lược hợp tác với các doanh nghiệp liên quan đến các ngành (nghề) đào tạo của nhà trường. Chiến lược này cần được lấy ý kiến đóng góp rộng rãi của các doanh nghiệp cũng như toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, sinh viên trong toàn trường.

*Thứ sáu*, duy trì mối liên kết, kết nối với học sinh, sinh viên trước và sau khi ra trường; tổng hợp đánh giá lập danh sách nhóm doanh nghiệp. Đánh giá và phân loại nhóm các doanh nghiệp trên cơ sở thống kê và phân loại phiếu khảo sát doanh nghiệp, thông tin cơ bản về từng doanh nghiệp (những yêu cầu về kiến thức, kỹ năng nghề, chuyên giao khoa học - công nghệ...) và cơ hội hợp tác; lấy ý kiến doanh nghiệp về chất lượng đào tạo, nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực để từ đó xây dựng kế hoạch đào tạo đảm bảo hiệu quả.

*c. Đối với các doanh nghiệp đóng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh*

*Thứ nhất*, doanh nghiệp cần hợp tác với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo nhiều nội dung hình thức khác nhau, cụ thể như sau: 1) Tuyển dụng lao động vào làm việc tại doanh nghiệp sau tốt nghiệp; 2) Tiếp nhận học sinh đến thực tập tại doanh nghiệp cuối khóa; 3) Tham gia xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo...

*Thứ hai*, doanh nghiệp đặt hàng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo, đặt hàng gia công sản phẩm ứng dụng thực tế để tăng khối lượng và thời gian thực hành tại trường và tại các doanh nghiệp; có kế hoạch chi tiết để sử dụng nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư... được cấp và trang bị cho thực hành một cách hiệu quả, theo đúng định mức. Doanh nghiệp đặt hàng đào tạo, phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện tuyển sinh, tham gia vào quá trình giảng dạy, hướng dẫn thực hành, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và phản hồi chất lượng "sản phẩm" đào tạo cho cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

*Thứ ba*, để nâng cao được chất lượng nguồn lực được tuyển dụng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các doanh nghiệp cần hỗ trợ trang thiết bị và nguyên vật liệu phục vụ cho quá trình giảng dạy; đưa các chuyên gia thuộc doanh nghiệp thực hiện quá trình chuyển giao công nghệ, hướng dẫn sử dụng trang thiết bị, máy móc; tài trợ học bổng; thực hiện tổ chức, tham gia báo cáo, phản biện, đóng góp ý kiến cho các hội thảo chuyên đề do cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức.

*Thứ tư*, doanh nghiệp cần hỗ trợ cơ sở giáo dục nghề nghiệp kinh phí đào tạo, tài trợ học bổng (thông qua các khóa học trực tiếp tại các doanh nghiệp hay các lớp học do các ban, ngành đóng trên địa bàn Thành phố tổ chức). Phân công nhân sự cụ thể phụ trách, đẩy mạnh hợp tác ba bên Nhà nước - cơ sở giáo dục nghề nghiệp - doanh nghiệp nhằm thúc đẩy hoạt động gắn kết với doanh nghiệp.

### 3. Kết luận

Với tư cách là nơi đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho Thành phố, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã có nhiều đóng góp cho sự phát triển chung của Thành phố trong môi trường cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc

tế. Hợp tác với các doanh nghiệp của cơ sở giáo dục nghề nghiệp được coi là “bài toán” hữu hiệu trong quá trình đào tạo nguồn nhân lực, đáp ứng kịp thời nguồn nhân lực cho doanh nghiệp trong quá trình sản xuất và kinh doanh. Với sự tham mưu của các ban ngành, sự chủ động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, sự tham gia nhiệt tình, có trách nhiệm của các doanh nghiệp, các giải pháp đồng bộ từ Ủy ban nhân dân Thành phố sẽ tạo ra những kết quả tốt cho sự hợp tác giữa cơ sở giáo dục

nghề nghiệp và doanh nghiệp đóng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Việc thực hiện đồng bộ các giải pháp là rất cần thiết để đẩy mạnh hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các doanh nghiệp. Trong bối cảnh mới, với những yêu cầu mới, hợp tác đã trở thành xu thế tất yếu, đồng thời là quy luật chung của sự phát triển với quan điểm “Hợp tác vì sự phát triển”, “Đôi bên cùng có lợi” sẽ trở thành nền tảng và là phương châm phát triển ở hiện tại và tương lai.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Goodwin University, (2020), *What is a Vocational School?*, <https://www.goodwin.edu/enews/vocational-school-faq/>
- [2] TwinK1, (2022), *Vocational College or School*, <https://www.twinkl.com.vn/parenting-wiki/vocational-college-or-school>
- [3] Quốc hội, (2014), *Luật Giáo dục Nghề nghiệp (Luật số 74/2014/QH13)*, Hà Nội.
- [4] Chính phủ, (2015), *Nghị định số 48/2015/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp*, Hà Nội.
- [5] Chính phủ, (2018), *Nghị quyết số 08/NQ-CP (24/01/2018) của Chính phủ ban hành “Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII của Đảng*, Hà Nội.
- [6] Văn phòng Quốc hội, (2019), *Văn bản hợp nhất 18/VBHN-VPQH năm 2019 hợp nhất Luật Giáo dục Nghề nghiệp do Văn phòng Quốc hội ban hành*, Hà Nội.
- [7] Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, (2023), *Kế hoạch số 466/LĐLĐ-CSP về việc Triển khai thực hiện chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2023 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh*.
- [8] Tổng cục Thống kê, (2021), *Hội nghị Tổng kết Tổng điều tra kinh tế năm 2021 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh*.
- [9] Vương Linh, (2022), *Thành phố Hồ Chí Minh: Nhiều kết quả nổi bật trong công tác giáo dục nghề nghiệp gắn với nhu cầu của doanh nghiệp*, <https://m.tapchilaodongxahoi.vn/tphcm-nhieu-ket-qua-no-bat-trong-cong-tac-gdnn-gan-voi-nhu-cau-cua-doanh-nghiep-1325403.html>
- [10] Tiến Lực, (2022), *Số doanh nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh tăng hơn 26% so với năm 2016*, <https://www.vietnamplus.vn/so-doanh-nghiep-tai-thanh-pho-ho-chi-minh-tang-hon-26-so-voi-nam-2016-post797979.vnp>
- [11] Quốc hội, (20/11/2019), *Bộ Luật Lao động*, Bộ Luật số 45/2019/QH14.

## SOLUTIONS TO PROMOTE COOPERATION BETWEEN VOCATIONAL EDUCATION INSTITUTIONS AND BUSINESSES IN HO CHI MINH CITY

Tran Van Tu<sup>1</sup>, Vu Hong Van<sup>\*2</sup>

<sup>1</sup> Email: trantusgd@gmail.com  
Ho Chi Minh City College of Economics  
33 Vinh Vien, Ward 02, District 10,  
Ho Chi Minh City, Vietnam

\* Corresponding author

<sup>2</sup> Email: vanvh\_ph@utc.edu.vn  
Campus in Ho Chi Minh City,  
University of Transport and Communications  
No. 450 - 451 Le Van Viet street,  
Tang Nhon Phu A ward, Thu Duc city,  
Ho Chi Minh City, Vietnam

**ABSTRACT:** Promoting cooperation with businesses is a trend in many vocational education institutions today. The practice has proven that combining training with the recruitment needs of enterprises has contributed to improving the quality of labor resources, shortening the gap between theory and practice at the grassroots, and meeting the development requirements of society. Ho Chi Minh City, with the largest concentration of vocational education institutions in Vietnam, has been cooperating closely with businesses in training. However, the recent cooperation between vocational education institutions and enterprises has still had difficulties and problems. Based on the study of the State legal documentation and directive documents of Ho Chi Minh City, semi-structured interviews with several managers, teachers, and business owners at vocational education institutions and businesses in Ho Chi Minh City, this study proposes several solutions to promote cooperation between businesses and vocational education institutions in Ho Chi Minh City in the future.

**KEYWORDS:** Promoting cooperation, businesses, vocational education institutions, human resources, Ho Chi Minh City.